

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra các ngành Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học hệ vừa làm vừa học trình độ đại học của Trường Đại học Lao động - Xã hội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-LĐTBXH ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-LĐTBXH ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDDT ngày 7/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDDT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra các ngành Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học hệ vừa làm vừa học trình độ đại học của Trường Đại học Lao động - Xã hội (theo văn bản chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chuẩn đầu ra trong Quyết định này được áp dụng trong Trường Đại học Lao động - Xã hội đối với các khóa thuộc hệ vừa làm vừa học tuyển sinh từ năm học 2019-2020.

Điều 3. Điều 3. Các ông/bà Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Giám đốc Cơ sở II, Giám đốc Cơ sở Sơn Tây và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..m

./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH
- Website
- Lưu: VT, P. KH&HTQT.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KINH TẾ

Kèm theo Quyết định số : 2762A/QĐ-DHLDXH ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt	: Kinh tế
Tiếng Anh	: Economics
Mã số	: 7310101

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Kiến thức giáo dục đại cương: Trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Chủ nghĩa xã hội khoa học và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức đại cương về toán học, pháp luật đại cương, thống kê toán, các nguyên lý cơ bản về kinh tế.

Kiến thức cơ sở ngành và ngành: Trang bị cho sinh viên các kiến thức về pháp luật liên quan đến lao động, việc làm, tiền lương,... trong chuyên ngành Kinh tế lao động, các kiến thức kinh tế học, khoa học quản lý, kinh tế phát triển nhằm giúp nghiên cứu và phân tích tốt hơn các chính sách về lao động, quản lý nguồn nhân lực.

Kiến thức chuyên ngành: Trang bị cho sinh viên những kiến thức, nguyên lý về Kinh tế lao động, vận dụng vào thực tiễn để tham gia giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tế có liên quan tới lao động - xã hội của quốc gia, ngành, địa phương và doanh nghiệp để phân tích, ra quyết định về các chính sách, định hướng phát triển, hoạch định các giải pháp kinh tế, lao động, việc làm, dân số, nguồn nhân lực,...; Trang bị phương pháp, quy trình, thủ tục, trách nhiệm và cách thức triển khai các hoạt động quản lý lao động trong doanh nghiệp nhằm tham mưu cho cấp trên về thu hút và sử dụng nguồn nhân lực có hiệu quả.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Phân tích và nghiên cứu cơ bản nhằm xử lý các nghiệp vụ phát sinh trong thực tiễn công tác tại tổ chức có liên quan tới chuyên ngành kinh tế lao động, kỹ năng phân tích, tổng hợp, dự báo và trình bày thông tin một cách độc lập

- Kỹ năng tiếp cận và thích nghi với môi trường thay đổi không ngừng của thị trường lao động và kỹ năng làm việc theo nhóm; có kỹ năng tổ chức công việc, giao tiếp cá nhân, tổ chức liên quan và kỹ năng làm việc độc lập;

- Phân tích, đánh giá và sử dụng các nguồn nhân lực có hiệu quả, thiết kế xây dựng và tổ chức các hoạt động lao động trong các ngành, các cấp và các cơ quan.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực trong doanh nghiệp. Tham mưu cho lãnh đạo cấp trên trong công tác tổ chức lao động.

- Thực hiện các nghiệp vụ trong chuyên ngành: Xây dựng nội quy lao động, các loại quy chế (quy chế làm việc, quy chế trả lương, quy chế thi đua khen thưởng,...); Tổ chức lao động, tổ chức nơi làm việc, định mức lao động, hoạch định nhân lực; Quản trị thủ lao động, tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm và các phúc lợi khác; tham gia giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động; tạo động lực trong lao động; an toàn - vệ sinh lao động; đối thoại, trợ giúp và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động.

- Kiểm tra, giám sát vấn đề thực thi pháp luật về lao động trong các tổ chức, đơn vị.

- Phân tích được tình hình dân số, nguồn nhân lực, phân tích thị trường lao động, chính sách giải quyết việc làm, chính sách tiền lương của quốc gia, ngành, địa phương để có những tham mưu, đề xuất với cấp trên nhằm tăng cường quản lý Nhà nước về lao động - việc làm,...

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Kinh tế có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo bậc đại học chuyên ngành Kinh tế lao động có lập trường tư tưởng vững vàng, có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, có bản lĩnh chính trị, chấp hành các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống tích cực; gương mẫu, trách nhiệm cao, có ý thức tự giác học tập nâng cao trình độ, tự tin, linh hoạt, sáng tạo, khéo léo trong xử lý công việc.

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

Ngoại ngữ: có thể sử dụng tiếng Anh ở mức tương đương chuẩn TOEIC 400.

Tin học: có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B. Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành, sử dụng tốt internet, MS word, MS Excel, MS PowerPoint.

8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Cán bộ, chuyên viên quản lý Nhà nước về lao động, việc làm, tiền lương,... ở các vụ trong Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội Vụ; cán bộ, chuyên viên các Vụ Lao động - tiền lương, Vụ Tổ chức cán bộ trong của các Bộ, Ngành, các cơ quan Trung ương và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội Vụ các tỉnh, thành phố;

- Cán bộ, chuyên viên các phòng tổ chức nhận sự các Sở, Ngành, địa phương, phòng tổ chức hành chính, phòng tổ chức, phòng lao động - tiền lương trong các doanh nghiệp;

- Nghiên cứu, tư vấn, giảng dạy về Kinh tế lao động tại các trường Cao đẳng, Đại học, các viện nghiên cứu, các học viện về Kinh tế lao động, nguồn nhân lực, cung ứng lao động, các công ty tư vấn về nhân lực.

- Trợ lý nhân sự, tổng hợp nhân sự, tiền lương và các chính sách phúc lợi cho người lao động, quản lý thông tin nhân lực, tuyển dụng nhân lực, quản lý và đánh giá thực hiện công việc, công tác cán bộ,... tại Vụ Tổ chức cán bộ, Phòng nhân sự, ban nhân sự, phòng Lao động - tiền lương, phòng Tổ chức - Hành chính, văn phòng, phòng tổng hợp,... của các tổ chức doanh nghiệp.

- Tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm tại các trung tâm giới thiệu việc làm, công ty cung ứng nhân lực, các doanh nghiệp xuất khẩu lao động.

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;

- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LUẬT KINH TẾ

Kèm theo Quyết định số : 2762A/QĐ-DHLDXH ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt	: Luật kinh tế
Tiếng Anh	: Economic Law
Mã số	: 7380107

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế có kiến thức cơ bản về hệ thống chính trị, luật pháp Việt Nam nói chung và nắm vững kiến thức chuyên môn về pháp luật trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng kiến thức về kinh tế học. Ngoài ra, sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế cũng có những hiểu biết nhất định về pháp luật thương mại quốc tế.

5. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có những kỹ năng:

- + Kỹ năng tư duy pháp lý: Tiếp nhận vấn đề, nắm bắt nhu cầu pháp luật cần giải quyết, phân tích và tổng hợp thông tin, đánh giá chứng cứ, nhận định đúng sai theo quy định của pháp luật để có hướng giải quyết.
- + Kỹ năng nghiệp vụ trong kinh doanh thương mại.
- + Kỹ năng tư vấn pháp lý trong kinh doanh.
- + Kỹ năng tổ chức các công việc hành chính.
- + Kỹ năng tổ chức công việc chuyên môn như: Truy cứu, cập nhật, phân loại các văn bản pháp luật, đàm phán, soạn thảo các loại hợp đồng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...
- + Kỹ năng tổ chức các sinh hoạt khoa học, thuyết trình, giới thiệu, phổ biến văn bản pháp luật mới.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Luật kinh tế có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường

làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

- + Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế có ý thức tôn trọng luật pháp, tôn trọng đạo đức xã hội và đạo đức nghề nghiệp, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.
- + Ý thức trách nhiệm công dân tốt, hết lòng phục vụ tổ quốc, lối sống lành mạnh phù hợp bản sắc dân tộc.
- + Phương pháp làm việc khoa học, cầu tiến, không ngừng học tập nâng cao trình độ; năng động sáng tạo trong giải quyết công việc; hợp tác tốt với đồng nghiệp và cộng đồng trong công việc và cuộc sống.

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

Ngoại ngữ: có thể sử dụng tiếng Anh ở mức tương đương chuẩn TOEIC 400.

Tin học: có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B. Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành, sử dụng tốt internet, MS word, MS Excel, MS PowerPoint.

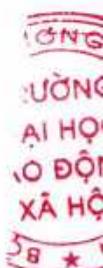
8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Luật kinh tế có thể trở thành chuyên viên làm việc tại các cơ quan lập pháp, trong bộ máy quản lý nhà nước; có thể làm tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; có thể trở thành các chuyên gia tư vấn pháp lý, luật sư,... Bên cạnh đó, sinh viên tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy & nghiên cứu về các lĩnh vực chuyên sâu thuộc lĩnh vực Luật học tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, các Viện nghiên cứu về Luật, Chính sách.

+ Có thể bổ nhiệm vào các chức danh khi đủ các điều kiện như : Trọng tài viên, Thừa phát lại, Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, Thanh tra viên, Chấp hành viên, Công chứng viên,...

+ Có thể đảm nhận các chức danh khi được cấp chứng chỉ hoặc được bổ nhiệm vào ngạch như: Luật sư, Tư vấn viên, trợ lý pháp luật, Thư ký tòa án, cán bộ các cơ quan nội chính, giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên viên,...

- Tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm tại các trung tâm giới thiệu việc làm, công ty cung ứng nhân lực, các doanh nghiệp xuất khẩu lao động.



9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;
- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học.

HIỆU TRƯỞNG



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TÂM LÝ HỌC

Kèm theo Quyết định số : 2762A/QĐ-DHLDXH ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt	: Tâm lý học
Tiếng Anh	: Psychology
Mã số	: 7310401

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Kiến thức giáo dục đại cương: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí minh, Chủ nghĩa xã hội khoa học và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, các kiến thức cơ bản về pháp luật, toán, tin học, ngoại ngữ và phương pháp nghiên cứu khoa học.

Kiến thức cơ sở ngành và ngành: Trang bị cho sinh viên các kiến thức hỗ trợ các hoạt động, Công tác xã hội, An sinh xã hội, Hành vi con người và môi trường xã hội, Xã hội học đại cương, Đại cương văn hóa Việt Nam.

Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo: các phương pháp thực hành Tâm lý học, Kỹ năng giao tiếp, Tâm lý học xã hội, Tâm lý học kinh doanh, Tâm lý học lâm sàng, Tâm lý học đại cương, Tâm lý học lao động, Tham vấn và thực hành tham vấn, Tâm bệnh học.

5. Yêu cầu về kỹ năng

Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau: sinh viên được đào tạo về các kỹ năng mềm và các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng thiết kế và triển khai nghiên cứu; kỹ năng nghề nghiệp trong từng lĩnh vực chuyên sâu của ngành Tâm lý học như Tâm lý học xã hội, Tâm lý học kinh doanh, Tâm lý học lâm sàng, Tham vấn và thực hành tham vấn.

Vận dụng được các kỹ năng cơ bản, xử lý các vấn đề về căng thẳng trong gia đình, tại nơi làm việc như: kỹ năng thiết kế nghiên cứu tâm lý, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư vấn tuyển dụng nhân sự, kỹ

năng tổ chức lao động và quản lý nhân sự, kỹ năng tâm lý trong tổ chức lao động, kỹ năng tham vấn tâm lý cho cá nhân, nhóm, tham vấn qua điện thoại.

Vận dụng các kỹ năng mềm khác như: kỹ năng học và tự học, kỹ năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc, kỹ năng quản lý thời gian.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Tâm lý học có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kĩ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

- Có thái độ tôn trọng pháp luật và chính sách của Đảng và Nhà nước, hòa đồng với đồng nghiệp, thân chủ. Rèn luyện phẩm chất đạo đức cá nhân như tôn trọng và yêu thương con người, tinh thần tự học, làm chủ bản thân, có tinh thần vì cộng đồng, thân thiện với môi trường, tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề tâm lý.

- Luôn tôn trọng, yêu thương con người và tinh thần tự học, làm chủ bản thân. Có tinh thần vì cộng đồng, thân thiện với môi trường. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề tâm lý (giữ bí mật, vì lợi ích của khách hàng, trung thực, tôn trọng khách hàng)

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

Ngoại ngữ: có thể sử dụng tiếng Anh ở mức tương đương chuẩn TOEIC 400.

Tin học: có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B. Có khả năng sử dụng được phần mềm SPSS và một số phần mềm khác cần thiết cho các công việc trong lĩnh vực tâm lý học; Có khả năng tra cứu, tìm kiếm, khai thác các tài liệu trên Internet để phục vụ cho công việc và nghiên cứu thuộc lĩnh vực tâm lý học.

8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Trong các cơ sở đào tạo (làm giáo viên giảng dạy Tâm lí học tại các Trường Cao đẳng, Đại học...);



- Trong các cơ sở nghiên cứu (làm cán bộ nghiên cứu, cán bộ dự án phát triển cộng đồng tại các Viện Tâm lí học, các Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng Tâm lí học, các Tổ chức Phi Chính phủ trong và ngoài nước...);
- Trong các công ty, trung tâm làm dịch vụ tư vấn tâm lí (tư vấn viên, cán bộ trị liệu...);
- Trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh (nhân viên phòng Nhân sự; Phòng Marketing; Thiết kế quảng cáo, Nghiên cứu thị trường...);
- Trong các bệnh viện (làm cán bộ trị liệu tâm lí cho trẻ em và người lớn);
- Trong các tổ chức đoàn thể, chính quyền (cán bộ Đoàn, Đảng, cán bộ tuyên giáo...) ở các địa phương trong cả nước.

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;
- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học. *m*

